

Bản án số: 05/2018/HSST

Ngày 21/9/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Xa Văn Đặng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vi Văn Muộn và Đinh Trọng Huê.

- Thư ký phiên tòa: bà Đào Thị Thanh Huyền.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Như Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn N, sinh ngày dd tháng mm năm yyyy, tại xã ĐX, huyện TT, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: khu dd, xã ĐX, huyện TT, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân X và bà Đào Thị M (đã chết); gia đình bị cáo có năm chị em bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo chưa có lần nào bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa lần nào phạm tội; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hòa Bình từ ngày 16/6/2018. Có mặt.

Bị hại: anh Lý Văn V, sinh năm yyyy, trú tại: xóm B, xã CS, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lý Thị S, sinh năm yyyy, trú tại: xóm B, xã CS, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Có Mặt.

- Anh Lê Đức H, sinh năm yyyy, trú tại: Đội dd, thôn TĐ, xã LK,

huyện TN, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

Người làm chứng: anh Đinh Văn K, sinh năm yyyy, trú tại: tiểu khu LL, thị trấn DB, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn N, sinh ngày dd/ mm/yyyy trú tại Khu dd, xã DX, huyện Th T, tỉnh Phú Thọ. Ngày 21/02/2018, N đi xe khách từ huyện TN, thành phố Hải Phòng đến nhà bạn tên là Đinh Văn K, sinh năm yyyy, trú tại Tiểu khu LL, thị trấn DB, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. N ở lại nhà K chơi, đến 19 giờ ngày 22/02/2018 thì Bùi Thế A - SN yyyy, bạn khác của N lên nhà K và đón N lên nhà mình tại xã VN, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình chơi. Ngồi nói chuyện một lúc tại nhà Thế A, N sang nhà Xa Văn X cùng trú tại xã VN, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình chơi và ngủ qua đêm tại đây. Đến 14 giờ chiều ngày 24/02/2018, N và X đi mượn cần câu cá để đi câu thì gặp K và một người thanh niên sau đó biết tên là Lý Văn V - SN yyyy, trú tại xóm B, xã C S, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình tại quán bi-a nhà QC tại xóm TA, xã VN. Sau đó N, K, V, X cùng nhau đi câu cá tại bờ sông khu vực Ủy ban nhân dân xã VN. Đến 17 giờ, sau khi câu cá xong tất cả cùng về tại nhà X để ăn tối. Trong lúc nói chuyện tại nhà X, N có nói với K và V “ mai có về thì cho N về cùng”. Sau đó K và V về nhà cậu của K ở gần nhà X để ngủ, còn N ngủ lại nhà X.

Đến sáng ngày 25/2/2018, khi đi mua mỳ tôm để ăn sáng thì N nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe máy mà anh V đang sử dụng để bán lấy tiền tiêu sài, và chuộc chiếc máy tính bảng của N đang cầm cố tại huyện TN, thành phố Hải Phòng. Đến 11 giờ trưa như đã hẹn từ tối hôm trước, V điều khiển xe máy YAMAHA, Exciter 135 biển kiểm soát 28L1-065.15 màu xanh - trắng lên đón N tại nhà X, sau đó trở theo K và N về nhà K tại Tiểu khu LL, thị trấn DB, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

Khoảng 12 giờ 30 phút N, V và K về đến nhà K. Tại đây cả ba cùng nấu cơm ăn trưa. Với ý định lừa đảo trước đó, N ăn cơm xong trước và ngỏ lời mượn xe máy của V để đi mua thẻ nạp điện thoại. Được sự đồng ý của V, N lấy chìa khóa xe V để trong túi đặt trên ghế trong nhà K, khi chuẩn bị đi thì K nói với N đi mua thẻ thì mua 01 chai nước ngọt mang về. N điều khiển xe đi theo hướng thị trấn DB đi xã CS, đến một cửa hàng tạp hóa cách nhà K 500m mua một chai nước cocacola. Về đến nhà K, N nói dối V không mua được thẻ điện thoại nên tiếp tục mượn xe của V để ra thị trấn mua thẻ. V đồng ý, N điều khiển xe máy ra thị trấn DB đi theo hướng tỉnh Phú Thọ

xuống Thành phố Hà Nội. Còn anh V ngồi ăn cơm một lúc không thấy N quay lại nên đã nhắn tin, gọi điện và yêu cầu N mang xe về. N nói dối V xe bị thủng xăm nên chưa về được. Khi xuống đến Hà Nội, N bán chiếc điện thoại đang sử dụng và tháo sim ra mục đích để V không liên lạc được nữa. N bắt xe khách tại bến xe Yên Nghĩa trở theo cả xe máy của V về huyện T N, thành phố Hải Phòng. Nghĩa gọi điện cho “T” tên thật là Lê Đức H, sinh năm yyyy trú tại Đội dd, thôn TĐ, xã LK, huyện TN, Thành phố Hải Phòng nhờ cầm cố chiếc xe của V. H hẹn N đến nhà C - SN 1992, tên thường gọi là “T” là bạn của H ở xóm B, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Tại nhà C, N nói với H chiếc xe của V là xe người khác thua bạc nên bán lại cho N, nhờ H bán chiếc xe trên với giá 10.000.000đ (*mười triệu đồng*), còn giấy tờ xe máy hôm nữa N sẽ mang xuống sau. H nói với N xe không có giấy tờ nên không bán được với giá như vậy. N bảo H vậy bán được bao nhiêu thì bán. Nghe vậy, H điều khiển xe máy trên đi đến nhà một người bạn của H tên là Lê Đức Q - SN 1994 trú tại Thôn CQ, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng gửi xe tại đây, sau đó bắt xe taxi quay lại nhà C và đưa cho N 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) là tiền của H. N nhận tiền và bắt taxi đi khỏi nhà C, N dùng số tiền trên mua quần áo và thuê phòng tại nhà nghỉ Q T, ngủ qua đêm tại đó. Đến ngày 26/2/2018, N và H có liên lạc với nhau, H đến nhà nghỉ gặp N và có vay N 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Anh V sau khi liên lạc nhiều lần với N không được, V đi nhờ xe một người quen ra thị trấn tìm N nhưng không thấy. Ngày 27/02/2018, V và mẹ là bà Lý Thị S đã đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Đà Bắc trình báo về hành vi của N.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đà Bắc kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Exciter 135 màu xanh - trắng BKS 28L1 - 065.15 xe cũ đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị thiệt hại là 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*).

Về tài liệu, đồ vật thu giữ: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đà Bắc đã thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Exciter 135 màu xanh – trắng BKS 28L1 – 065.15 xe cũ đã qua sử dụng do Lê Đức H đang giữ.

Quá trình xác minh, chiếc xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu của bà Lý Thị S trú tại xóm B, xã C S, huyện Đ B, tỉnh Hòa Bình là mẹ của anh Lý Văn V. Bà S có đơn đề nghị xin lại chiếc xe để phục vụ việc đi lại. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đà Bắc ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho bà S.

Trước cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đà Bắc, Bùi Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Lý Văn V, bị cáo khai nhận trước đó vào ngày 02/01/2018, tại phường D N, quận H Đ, thành phố Hà Nội bị cáo đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô Dream, BKS 19P1-101.28 của anh Cao Ngọc Đ, sinh năm yyyy trú tại Khu dd, xã A Đ, huyện P N, tỉnh Phú Thọ đem bán được 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) số tiền trên N tiêu sài cá nhân. Hiện vụ việc trên đang được Cơ quan CSĐT – Công an quận Hà Đông điều tra, xác minh do đó không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSDB ngày 24/8/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự; đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, Điều 38, điểm i điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn N từ 09 đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa bà Lý Thị S yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Trong đó: Tiền chi phí cho việc tìm kiếm xe là 2.000.000đ; tiền làm lại biển số xe do bị cáo làm mất là 1.000.000đ.

Ý kiến Tranh luận: Không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đà Bắc. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Bộ luật tố tụng hình sự và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Bùi Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ căn cứ để chứng minh rằng: Do cần tiền chi tiêu vào mục đích cá nhân, sau khi làm quen được với anh Lý Văn V thì đến sáng ngày 25/02/2018, sau khi đi mua mỳ tôm để ăn sáng N đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe máy mà anh V đang sử dụng. Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để tạo được lòng tin của người bị hại, bằng việc hỏi mượn xe của anh V để đi mua thẻ điện thoại và được anh V tin tưởng giao tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Exciter 135 màu xanh – trắng BKS 28L1 – 065.15. Sau khi đã chiếm đoạt được tài sản bị cáo đã đem đi tiêu thụ tại huyện T N , thành phố Hải Phòng, trên đường đi từ huyện Đà Bắc về thành phố Hải Phòng khi nghe anh V yêu cầu đem xe về trả, bị cáo lại tiếp tục nói dối là xe đang bị thủng sơm, rồi tắt điện thoại tháo thẻ sim để khỏi bị hại liên lạc với bị cáo.

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối, để chiếm đoạt chiếc xe máy YAMAHA, Exciter 135 BKS 28L1-065.15 màu xanh - trắng của anh V có giá trị tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng), xảy ra vào khoảng 12 giờ 30 ngày 25/02/2018, tại nhà anh Đinh Văn K, tiểu khu LL, thị trấn DB, huyện Đà Bắc đã có đủ căn cứ để chứng minh bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc truy tố bị cáo Bùi Văn N về tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của bị hại và gây nên tình trạng mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng coi đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có năng lực hành vi, hiểu biết pháp luật nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có lần nào phạm tội hoặc bị xử phạt

vi phạm hành chính.

[5] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, hành vi của bị cáo N nên cần có thời gian cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe máy YAMAHA, Exciter 135 BKS 28L1-065.15 màu xanh - trắng được xác định là quyền sở hữu của bà Lý Thị S, cơ quan cảnh sát Điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu là bà Lý Thị S. Xét thấy, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[7] Trong vụ án này bị cáo khai rằng, ngoài hành vi lừa đảo chiếc xe mô tô của anh V, bị cáo còn thực hành vi lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô Dream, biển kiểm soát 19P1-101.28 của anh Cao Ngọc Đ, sinh năm yyyy, trú tại Khu dd, xã AĐ, huyện P N, tỉnh Phú Thọ xảy ra ngày 02/01/2018 tại phường D N, quận H Đ, thành phố Hà Nội đem bán được 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng), số tiền trên N tiêu sài cá nhân. Hành vi này của bị cáo đang được Công an quận H Đ ra quyết định xử lý tin báo, xác minh hành vi của bị cáo N về hành vi nêu trên. Do vậy, không đề cập hành vi nêu trên mà bị cáo thực hiện ngày 02/01/2018 trong vụ án này.

[8] Chiếc xe mô tô YAMAHA, Exciter 135 biển kiểm soát 28L1-065.15 màu xanh - trắng bị cáo đem nhờ anh Lê Đức H bán hộ với giá do bị cáo đưa ra là 10.000.000đ, nhưng anh H bảo bị cáo không bán được với giá mà bị cáo đưa ra, vì xe không có giấy tờ và được anh H đưa cho bị cáo số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng), đây là tiền của anh H. Sau đó anh H vay lại bị cáo 1.500.000đ. Khi nhờ anh H bán xe, bị cáo nói với anh H là: “Xe do người thua bạc bán lại cho bị cáo” anh H không biết chiếc xe máy mà bị cáo nhờ anh H bán hộ là do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, nên không có căn cứ để quy trách nhiệm hình sự đối với anh H trong vụ án này.

Anh H có đơn đề nghị xử vắng mặt và đề nghị không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền mà bị cáo N cầm của anh H. Xét thấy, cần chấp nhận ý kiến của anh H về trách nhiệm bồi thường dân sự trong vụ án này.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập. Vì vậy, hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt

tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà Lý Thị S yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí trong việc tìm kiếm xe bị mất, với số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), tổng số tiền này do bà Lý Thị S phải bỏ ra để chi phí. Trong đó: 2.000.000đ tiền chi phí tìm xe và 1.000.000đ tiền làm lại biển số xe do bị cáo làm mất. Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận yêu cầu của bà S về phần bồi thường. Xét thấy, cần công nhận sự thỏa thuận về phần bồi thường của bà S với bị cáo N.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 589 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Tuyên phạt bị cáo: Bùi Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn N bồi thường cho bà Lý Thị S số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án dân sự, có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện việc thi hành án về số tiền phải thi hành án, thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đà Bắc;
- Sở TP tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan cảnh sát THAHS công an tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan cảnh sát THAHS&HTTP;
CA huyện Đà Bắc;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Xa Văn Đặng